

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2021/HS- ST
Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa- Chức vụ: Giáo viên hưu trí.

Bà Hồ Thị Huệ- Chức vụ: Hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 183/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/12/2003; Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Đánh cá biển; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Đại T, sinh năm 1962 và con bà: Trần Thị N, sinh năm 1975; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị N, sinh năm 1975. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn H – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 1. Có mặt

Địa chỉ: Khối B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị L, sinh năm 2001. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1995. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2021 Lê Văn L mua ma túy của người đàn ông tên L với số tiền 2.500.000đ. Sau đó L chia thành 6 gói nhỏ để bán nhiều lần. Ngày 02/10/2021 L bán 01 gói ma túy dạng đá cho người đàn ông tên Đ với giá 200.000đ; Ngày 04/10/2021 L bán cho Hoàng Văn C 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000đ; Ngày 05/10/2021 L tiếp tục bán cho người đàn ông tên V và bán cho người đàn ông tên C 01 gói ma túy dạng đá với số tiền 300.000đ; Ngày 06/10/2021 người đàn ông tên L sử dụng tài khoản facebook “l z” nhắn tin vào tài khoản facebook “T H L” của L để hỏi mua gói ma túy với giá 1.000.000đ thì L đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực thôn A, xã S để giao nhận ma túy. Sau đó, L cầm 02 gói ma túy trong tay phải, điều khiển xe máy điện BKS 37MD1-94889 của chị Lê Thị L đi đến điểm hẹn thì bị tổ công tác Công an xã L phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 02 gói potylen màu trắng trong suốt, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp dạng đá); xe máy điện nhãn hiệu DIAMOND ESPERO màu đen, BKS 37MD1-94889. Sau đó tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của L, thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen, gắn thẻ sim số 0367418929.

Tại bản Kết luận giám định số 1391/KL-PC-09 (Đ2-MT) ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,285 g (Không phải hai trăm tám mươi lăm gam).

Cáo trạng số 193/CT-VKS-QL, ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn L từ 5 năm đến 5 năm 3 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có vỏ gói nilong, phong bì thư bưu điện ban đầu đã mở niêm phong;

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 354199110910066, gắn thẻ sim: 0367.418.929.

Trả lại cho chị Lê Thị L: 01 xe máy điện nhãn hiệu DIAMOND ESPERO màu đen, BKS 37MĐ1-94889.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, năng lực trách nhiệm hình sự chưa đầy đủ, việc nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên đề nghị HĐXX xem xét để áp dụng các điều luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo với mức khởi điểm của khung hình phạt và bằng 3/4 mức hình phạt là 5 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Văn L xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với lời khai của người làm chứng; Phù hợp với kết luận giám định số 1391/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “02 mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn L gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,285gam”. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 06/10/2021, tại khu vực thuộc thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lê Văn L mang 0,285g ma túy (Methamphetamine) đi bán, thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu và Công an xã L phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, L còn bán 01 gói ma túy cho Hoàng Văn C. Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ăn năn hối cải. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức hành vi còn hạn chế nên được áp dụng thêm điều luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung và xử phạt bị cáo mức ở mức khởi điểm của khung hình phạt và không quá 3/4 của 7 năm tù.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Vật chứng vụ án:

- Sổ ma túy tịch thu của bị cáo đã được đưa đi giám định hết. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có vỏ gói nilong, phong bì thư bưu điện ban đầu đã mở niêm phong;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 354199110910066, gắn thẻ sim: 0367.418.929 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, xung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 xe máy điện nhãn hiệu DIAMOND ESPERO màu đen, BKS 37MĐ1-94889 của chị Lê Thị L. Bị cáo sử dụng xe máy của chị L để đi bán ma túy không được sự đồng ý của chị L, nên trả lại cho chị L.

[7] Đối với Ngô Sỹ L là người đã bán ma túy cho bị cáo qua xác minh đối tượng không có mặt tại địa phương do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi nào rõ sẽ xử lý sau. Quá trình điều tra, L khai nhận đã bán ma túy cho Hoàng Văn C và những người có tên L, V, C và Đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của L đối với Hoàng Văn C còn những đối tượng khác hiện chưa xác minh làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thị L là chủ sở hữu xe máy điện BKS 37MĐ1-94889, tuy nhiên chị Lợi không biết mục đích bị cáo sử dụng phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên không đủ căn cứ xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 100, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn L 5 (Năm) năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện dán kín, bên trong có vỏ gói nilong, phong bì thư bưu điện ban đầu đã mở niêm phong;

Tịch thu, xung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 354199110910066, gắn thẻ sim: 0367.418.929.

Trả lại cho chị Lê Thị L: 01 xe máy điện nhãn hiệu DIAMOND ESPERO màu đen, BKS 37MĐ1-94889.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 10 giờ, ngày 17/11/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã S (Để biết);
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 27 tháng 7 năm 2021.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hằng và ông Hồ Viết Tài.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2021/TLST-HS ngày 12/7/2021 đối với:

Trần Tuấn Anh; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/9/1995;

Nơi cư trú: Thôn Minh Thành, xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT
ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Trần Tuấn Anh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Tuấn Anh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/5/2021.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện ấn hành, các mép phong bì được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, bên trong có chứa 01 (một) vỏ potylen và phong bì niêm phong đã mở.

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 11 giờ, ngày 09/7/2021).

Giao Công an huyện Quỳnh Lưu tiếp tục tạm giữ chiếc xe máy Honda Dream màu đen, BKS 37F2 – 6538 đã qua sử dụng, điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

4. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

5. Đối với người đàn ông có Nick name Facebook “Tuấn Phát” qua xác minh xác định tại thôn Phú Liên, xã Quỳnh Long có đối tượng Đậu Văn Tuấn, sinh năm 1995 có đặc điểm giống như Tuấn Anh khai. Tuy nhiên, hiện nay Tuấn không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Đối với người đàn ông có Nick name Facebook “Vũ Văn Cảnh” qua xác minh xác định tại thôn Thành Công, xã Quỳnh Long không có đối tượng như trên mà chỉ xác định được tại thôn Đại Tân, xã Quỳnh Long có đối tượng Vũ Văn Cảnh, sinh năm 2003 có đặc điểm giống như Tuấn Anh khai. Tuy nhiên, hiện nay Cảnh không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Hai đối tượng này, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

6. Về án phí và quyền kháng cáo

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Tuấn Anh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

7. Về việc tạm giam bị cáo: Tạm giam bị cáo Trần Tuấn Anh 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3.

Biên bản nghị án đó được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN-
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hằng

Hồ Viết Tài

Trần Thị Nghệ

